

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 49/2018/HS-PT

Ngày: 13-3-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NAM**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Đình Bảy

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Quốc Thiện

Ông Đinh Văn Long

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Minh Hiếu - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thị Vân - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 3 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 23/2018/TLPT-HS ngày 16 tháng 01 năm 2018 đối với bị cáo Võ Thanh Đ do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 71/2017/HS-ST ngày 07 tháng 12 năm 2017 của Toà án nhân dân thị xã Đ, tỉnh Quảng Nam.

Bị cáo có kháng cáo:

Bị cáo Võ Thanh Đ, sinh năm 1991; tại: Thị xã Đ, tỉnh Quảng Nam; nơi cư trú: Thôn L, xã Đ, thị xã Đ, tỉnh Quảng Nam; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con bà Thái Thị T; sinh năm 1967; có vợ là Trần Thị Ngọc H, sinh năm 1991 và 01 con sinh năm 2011; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt, tạm giam ngày 22/4/2017, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 19 giờ 20 phút ngày 21/4/2017, Tổ công tác Công an thị xã Đ tiến hành triệu tập và làm việc với Phạm Công V (còn gọi là L, sinh năm 1995, trú tại thôn H, xã Đ, thị xã Đ). Trong quá trình làm việc, Phạm Công V giao nộp 01 gói ni lông kích thước khoảng 01 x 02 cm bên trong chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng và khai nhận đó là ma túy tổng hợp vừa mua của Võ Thanh Đ và chiếc điện thoại di động hiệu Nokia 1020 màu xanh bên trong có sim số 0905.807.954.

Căn cứ tài liệu, chứng cứ thu thập được, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Đ thực hiện lệnh bắt khẩn cấp đối với Võ Thanh Đ về hành vi “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Quá trình điều tra, đủ cơ sở xác định hành vi bán ma túy của Võ Thanh Đ như sau: Vào khoảng 16 giờ 30 phút ngày 21/4/2017, Võ Thanh Đ có liên lạc với một người tên Tý (không rõ lai lịch, địa chỉ) để hỏi mua ma túy đá với giá tiền 700.000 đồng. Tý hẹn Đ đến cánh đồng giáp xã Đ và Điện Phước để giao dịch. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày, Phạm Công V dùng điện thoại số 0905.807.954 gọi điện thoại cho Đ qua số điện thoại 0905.679.734 hỏi mua 300.000 đồng ma túy đá, Đ đồng ý bán và hỏi V ở đâu thì V trả lời đang chơi game ở quán Internet Sơn Gà, thuộc thôn L, xã Đ, thị xã Đ. Tiếp đó, Đ đem gói ma túy đá mua lúc chiều ra lấy một ít để sử dụng, số ma túy đá còn lại Đ trực tiếp sang chiết thành 03 gói nhỏ rồi cất vào ví mang theo người. Đến khoảng 19 giờ ngày 21/4/2017, Đ mượn xe mô tô biển số 92K6-7399 của anh Nguyễn Đ (sinh năm 1979, trú tại thôn L, xã Đ, thị xã Đ) để đi đến quán Internet Sơn Gà. Tại đây, Đ lấy từ trong ví ra 01 gói ma túy đá bỏ vào sau lưng gói thuốc con ngựa rồi đem đến ngồi bên chỗ V, Đ đưa gói thuốc con ngựa có ma túy đá cho V rồi nhận 300.000 đồng. Khi Phạm Công V ra về thì Tổ công tác Công an thị xã Đ kiểm tra phát hiện và triệu tập làm việc. Tiếp tục, Công an thị xã Đ kiểm tra đối với Võ Thanh Đ phát hiện trong ví của Đ có 02 gói ma túy đá, đồng thời thu giữ 01 điện thoại di động hiệu Iphone 5 màu xám bên trong có sim số 0905.679.734, 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đỏ bên trong có sim 0122.635.2477, 01 xe mô tô biển kiểm soát 92K6-7399 và số tiền 650.000 đồng.

Tại Kết luận giám định số 265/C54C (Đ4) ngày 26/4/2017 của Phân viện khoa học hình sự Bộ Công an tại thành phố Đà Nẵng xác định chất rắn dạng tinh thể màu trắng trong gói ni lông được niêm phong bì do Công an thị xã Đ thu giữ của Phạm Công V và gửi giám định có trọng lượng 0,107 gam, có Methamphetamine; chất rắn dạng tinh thể màu trắng trong gói ni lông được niêm phong do Công an thị xã Đ thu giữ của Võ Thanh Đ và gửi giám định có trọng lượng 0,230 gam, có Methamphetamine. Phân viện khoa học hình sự chuyển trả 01 phong bì màu trắng số 265/C54 (Đ4) ngày 26/4/2017 sau khi giám định.

Ngoài ra, các đối tượng liên quan khai nhận đã mua ma túy đá của Võ Thanh Đ như sau:

1. Đối tượng Phạm Công V khai nhận: Ngoài lần mua ma túy đá nêu trên, vào khoảng 13 giờ ngày 20/4/2017, Phạm Công V dùng sim số 0905.807.954 gọi điện thoại cho Võ Thanh Đ qua sim số 0905.679.734 để hỏi mua ma túy đá giá 300.000 đồng. Đ đồng ý bán và hẹn V đến nhà để giao dịch. Khoảng 10 phút sau, V đến thì thấy nhà Đ đóng cửa nên gọi điện thoại cho Đ, sau đó Đ đi ra trước cổng gặp V và đưa cho V gói ma túy đá, V đưa cho Đ 300.000 đồng. V đem gói ma túy đá về sử dụng hết.

2. Tường Phước T (còn gọi là TC, sinh năm 1991, trú tại thôn Đ, xã Đ, thị xã Đ) khai nhận: Vào sáng ngày 20/4/2017, Tường Phước T dùng sim số 01266.696.974 gọi điện thoại cho Võ Thanh Đ qua sim số 0905.679.734 để hỏi mua ma túy đá giá 300.000 đồng. Đ đồng ý bán và hẹn T đến quán Internet Sơn Gà

tại thôn L, xã Đ, thị xã Đ để giao dịch. Sau đó, T đến gặp Đ và đưa cho Đ 300.000 đồng rồi Đ đưa cho T gói ma túy đá. Thành đem gói ma túy đá về sử dụng hết.

3. Trần Anh N (còn gọi là LB, sinh năm 1993, trú tại thôn H, xã Đ, thị xã Đ) khai nhận: Vào khoảng 19 giờ ngày 20/4/2017, Trần Anh N dùng sim số 01688.644.542 gọi điện thoại cho Võ Thanh Đ qua sim số 01226.352.477 để hỏi mua ma túy đá giá 300.000 đồng. Đ đồng ý bán và hẹn N đến nhà để giao dịch. Sau đó, N đến gặp Đ lấy gói ma túy đá và đưa cho Đ 300.000 đồng. N đem về sử dụng hết.

Ngoài ra, vào khoảng 12 giờ ngày 21/4/2017, Trần Anh N liên lạc với Đ để hỏi mua ma túy đá, Đ đồng ý bán và hẹn đến nhà Đ để giao dịch. Do lúc đó N đang chơi bóng bàn tại gần sân vận động Xóm Mới thuộc xã T nên N có liên lạc cho bạn là Nguyễn Thanh V (sinh năm 1993, trú tại thôn T, xã T, thị xã Đ) nhờ đến gặp N, N đưa cho V 400.000 đồng và điện thoại của N cho V để V lên xã Đ liên lạc với Đ mua ma túy. Sau đó, V đến gần nhà Đ thì thấy Đ đi ra, V đi theo Đ vào trong hẻm đường đất gần nhà Đ rồi đưa cho Đ 400.000 đồng, Đ chỉ gói ma túy đá để dưới đất trước đó cho V nhặt lên đem về đưa cho N. Sau đó, N và V đến nghĩa địa thuộc thôn H, xã Đ, thị xã Đ sử dụng hết số ma túy trên.

4. Nguyễn Văn C (còn gọi là XT, sinh năm 1991, trú tại thôn V, xã B, thị xã Đ) khai nhận: Vào chiều ngày 17/4/2017, Nguyễn Văn C gặp hai người bạn (không rõ lai lịch, địa chỉ) rủ sử dụng ma túy đá, C đồng ý và dùng sim số 0935.821.501 gọi điện thoại cho Võ Thanh Đ qua sim số 01226.352.477 để hỏi mua ma túy đá giá 300.000 đồng. Đ đồng ý bán và hẹn C đến nhà Đ để giao dịch. Sau đó, C nhờ Lê Thanh T (sinh năm 1990, trú tại thôn V, xã B, thị xã Đ) chở đến nhà Đ, khi đến trước cổng chào đầu ngõ vào nhà Đ thì C nói Thảo đừng lại đứng đợi, còn C đi bộ vào nhà Đ, C đưa cho Đ 300.000 đồng rồi nhận gói ma túy đá từ Đ. Sau đó, C đem gói ma túy đá ra cùng hai người bạn sử dụng hết.

Với nội dung vụ án như trên, tại bản án hình sự sơ thẩm số 71/2017/HS-ST ngày 07 tháng 12 năm 2017 của Tòa án nhân dân thị xã Đ đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Võ Thanh Đ phạm tội: *“Mua bán trái phép chất ma túy”*

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 194, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Võ Thanh Đ 07 (Bảy) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt tạm giữ ngày 22/4/2017.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 07/12/2017, bị cáo Võ Thanh Đ kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Nam phát biểu quan điểm giải quyết vụ án:

Qua nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được xét hỏi công khai tại phiên tòa, nhận thấy bị cáo Võ Thanh Đ là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức được việc mua bán trái phép chất ma túy bị Nhà nước nghiêm cấm. Hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ảnh hưởng xấu

đến trật tự an toàn xã hội, sức khỏe của con người, bị cáo đã nhiều lần mua bán trái phép chất ma túy bất chấp pháp luật. Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ về hành vi phạm tội của bị cáo và đã xử phạt bị cáo 07 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” là đúng người, đúng tội. Tại phiên tòa bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình, thuộc trường hợp quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, xét thấy mức án mà Tòa án cấp sơ thẩm đã xử bị cáo là phù hợp, đã thể hiện sự nghiêm minh và nhân đạo nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 của Bộ luật tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Bị cáo Võ Thanh Đ không tranh luận, nhận tội và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Võ Thanh Đ thừa nhận vào ngày 21/4/2017, bị cáo đã bán trái phép chất ma túy cho Phạm Công V với số tiền 300.000 đồng. Ngoài ra, căn cứ vào lời khai của các đối tượng liên quan: Phạm Công V, Trần Anh N, Tường Phước T, Nguyễn Văn C, Nguyễn Thanh V và lời khai của bị cáo Võ Thanh Đ về việc mua ma túy về sang chiết và bán ma túy lại cho họ, phù hợp với kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở xác định bị cáo Võ Thanh Đ phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại Điều 194 của Bộ luật hình sự, như bản án sơ thẩm đã tuyên.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo Võ Thanh Đ thì thấy: Bị cáo là người đã thành niên, có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo biết việc mua bán trái phép chất ma túy là hành vi vi phạm pháp luật, bị xã hội lên án, là nguyên nhân phát sinh các tệ nạn xã hội nhưng vẫn bất chấp thực hiện. Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất của vụ án, mức độ và hậu quả do hành vi phạm tội gây ra đối với con người và xã hội, đã áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để xử phạt bị cáo 07 năm tù là có căn cứ, đúng quy định pháp luật. Mặc dù, sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo Võ Thanh Đ kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng không cung cấp được tình tiết giảm nhẹ mới nên Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm không có cơ sở chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên hình phạt của bản án sơ thẩm.

[3] Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật nên Hội đồng xét xử phúc thẩm không xem xét.

[4] Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Võ Thanh Đ phải chịu.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, xử;

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Võ Thanh Đ, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 71/2017/HS-ST ngày 07 tháng 12 năm 2017 của Toà án nhân dân thị xã Đ, tỉnh Quảng Nam.

- Tuyên bố bị cáo Võ Thanh Đ phạm tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*”

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 194, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Võ Thanh Đ 07 (Bảy) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt tạm giữ (ngày 22/4/2017).

Án phí hình sự phúc thẩm: Áp dụng điểm b, khoản 2, Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 buộc bị cáo Võ Thanh Đ phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng).

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Quảng Nam;
- TAND thị xã Đ;
- VKSND thị xã Đ;
- Công an thị xã Đ;
- CCTHADS thị xã Đ;
- Người tham gia tố tụng;
- Trại tạm giam CA tỉnh Q.Nam
- Phòng PV 27 CA tỉnh Q.Nam;
- Phòng HSNV Sở tư pháp Q.Nam;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Ngô Đình Bửu